

Số: 2156/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 24 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tài chính, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2102/QĐ-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 628/TTr-STC ngày 24 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính và quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính của 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã tỉnh Đồng Nai.

(Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính và quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung kèm theo)

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, các thủ tục hành chính và quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đã công bố tương ứng tại các Quyết định số 1564/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2025 và Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai hết hiệu lực kể từ ngày quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai các thủ tục hành chính đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử, tại trụ sở làm việc của đơn vị, địa phương và Trung tâm Phục vụ hành chính công. Khẩn trương triển khai tiếp nhận và xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Tài chính cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai cập nhật các nội dung TTHC; cấu hình quy trình điện tử được công bố theo Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; thực hiện tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, cung cấp mã số hồ sơ kiểm thử để Sở Khoa học và Công nghệ đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Tài chính;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đài Phát thanh truyền hình Đồng Nai;
- Báo Đồng Nai;
- Tổng đài DVC 1022 (phối hợp);
- Lưu: VT, KTN, Cổng TTĐT tỉnh, HCC.



Võ Tấn Đức



Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH TÀI CHÍNH, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TỈNH ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	DVC TT	Ghi chú
Lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh									
1.	1.001612	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua Bưu chính tại Bộ phận một cửa cấp xã. - Đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh	- 50.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử (Theo Nghị Quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 15/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023	Toàn trình	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2102/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ

					tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)		của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
2.	2.000720	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã phải thông báo bằng văn bản cho người nộp hồ sơ hoặc người thành lập hộ kinh doanh. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ	- Trực tiếp hoặc qua Bưu chính tại Bộ phận một cửa cấp xã. - Đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	- 50.000 đồng/lần (miễn lệ phí khi bổ sung, thay đổi thông tin do thay đổi địa giới hành chính) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử (Theo Nghị Quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 15/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính..	Toàn trình	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2102/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

			ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã nơi hộ kinh doanh đặt địa chỉ mới phải thông báo đến Cơ quan đăng ký kinh doanh nơi trước đây hộ kinh doanh đã đăng ký.						
3.	1.001570	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua Bưu chính hoặc qua Bưu chính tại Bộ phận một cửa cấp xã. - Đăng	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.	Toàn trình	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2102/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về công bố thủ

		báo của hộ kinh doanh		ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử.			- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính..		tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
4.	1.001266	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua Bưu chính tại Bộ phận một cửa cấp xã. - Đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử.	Ủy ban nhân dân cấp xã	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Kinh tế (đối với xã)	Không có	Toàn trình	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2102/QĐ- BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi

						hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)			chức năng quản lý của Bộ Tài chính
5.	2.000575	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua Bưu chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã. - Đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử.	Người thành lập hộ kinh doanh hoặc hộ kinh doanh nộp 01 bộ hồ sơ cho Cơ quan đăng ký kinh doanh <i>cấp xã</i> khi thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh theo phương thức sau đây: - Đăng ký hộ kinh doanh trực tiếp tại Cơ quan đăng ký kinh doanh; - Đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	- 50.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử (theo Nghị Quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 15/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)	Toàn trình	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2102/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính



Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH CẤP XÃ*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)*

Phần I

DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

Stt	Mã số	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Số trang
Lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh						
1	1.001612	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp xã	Ban hành mới	3
2	2.000720	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký kinh doanh <i>cấp xã</i> phải thông báo bằng văn bản cho người nộp hồ sơ hoặc người thành lập hộ kinh doanh. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Bộ phận một cửa cấp xã	Ban hành mới	4

			trong trường hợp hộ kinh doanh đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở, Cơ quan đăng ký kinh doanh <i>cấp xã</i> nơi hộ kinh doanh đặt địa chỉ mới phải thông báo đến Cơ quan đăng ký kinh doanh nơi trước đây hộ kinh doanh đã đăng ký.			
3	1.001570	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp xã	Ban hành mới	5
4	1.001266	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp xã	Ban hành mới	6
5	2.000575	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp xã	Ban hành mới	7

Phần II
NỘI DUNG QUY TRÌNH

I. QUY TRÌNH BAN HÀNH MỚI LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH

1. Thủ tục: Đăng ký thành lập hộ kinh doanh (mã số 1.001612)

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Lưu đồ giải quyết:**

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ theo thành phần hồ sơ đã quy định tại Bộ phận TN&TKQ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	- 50.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử (theo Nghị Quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 15/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)
Bước 2	Phân công hồ sơ cho chuyên viên	Lãnh đạo phòng hoặc chuyên viên đầu mối Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	02 giờ	
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	14 giờ	
Bước 4	Xem xét Chấp thuận cấp Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	04 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho hộ kinh doanh	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	
Tổng cộng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc (24 giờ)	

2. Thủ tục: Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh (mã số 2.000720)

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã phải thông báo bằng văn bản cho người nộp hồ sơ hoặc người thành lập hộ kinh doanh.

+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã nơi hộ kinh doanh đặt địa chỉ mới phải thông báo đến Cơ quan đăng ký kinh doanh nơi trước đây hộ kinh doanh đã đăng ký.

- **Lưu đồ giải quyết:**

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ theo thành phần hồ sơ đã quy định tại Bộ phận TN&TKQ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	- 50.000 đồng/lần (miễn lệ phí khi bổ sung, thay đổi thông tin do thay đổi địa giới hành chính) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử (Theo Nghị Quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 15/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)
Bước 2	Phân công hồ sơ cho chuyên viên	Lãnh đạo phòng hoặc chuyên viên đầu mối Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	02 giờ	
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	14 giờ	
Bước 4	Xem xét Chấp thuận cấp Giấy CN hoặc GXN	Lãnh đạo Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	04 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho hộ kinh doanh	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	
Tổng cộng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc (24 giờ)	

3. Thủ tục: Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh (mã số 1.001570)

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- **Lưu đồ giải quyết:**

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ theo thành phần hồ sơ đã quy định tại Bộ phận TN&TKQ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	Miễn lệ phí (Theo Nghị Quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 15/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)
Bước 2	Phân công hồ sơ cho chuyên viên	Lãnh đạo phòng hoặc chuyên viên đầu mối Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	02 giờ	
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	14 giờ	
Bước 4	Xem xét Chấp thuận Giấy xác nhận về việc hộ kinh doanh đăng ký tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo	Lãnh đạo Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	04 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho hộ kinh doanh	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	
Tổng cộng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc (24 giờ)	

4. Thủ tục: Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh (mã số 1.001266)

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Lưu đồ giải quyết:**

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ theo thành phần hồ sơ đã quy định tại Bộ phận TN&TKQ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	Miễn lệ phí (Theo Nghị Quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 15/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)
Bước 2	Phân công hồ sơ cho chuyên viên	Lãnh đạo phòng hoặc chuyên viên đầu mối Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	02 giờ	
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	14 giờ	
Bước 4	Xem xét Chấp thuận Thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Lãnh đạo Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	04 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho hộ kinh doanh	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	
Tổng cộng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc (24 giờ)	

5. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (mã số 2.000575)

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Lưu đồ giải quyết:**

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ theo thành phần hồ sơ đã quy định tại Bộ phận TN&TKQ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	- 50.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử (theo Nghị Quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 15/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)
Bước 2	Phân công hồ sơ cho chuyên viên	Lãnh đạo phòng hoặc chuyên viên đầu mối Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	02 giờ	
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	14 giờ	
Bước 4	Xem xét Chấp thuận cấp Giấy CN hoặc GXN	Lãnh đạo Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	04 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho hộ kinh doanh	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	
Tổng cộng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc (24 giờ)	